

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày: 19 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Khánh Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bé Nhật Độ và bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lý Hoàng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nông Quốc V; tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 26/10/1990 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Xóm B, thị trấn T1, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn P và bà Chu Thị U; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/5/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn H; sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Xóm C, xã C1, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Những người làm chứng:*

- Ông Triệu Bé V; sinh năm 1990
- Ông Hoàng Văn T; sinh năm 1968
- Ông Nông Nguyễn H1; sinh năm 1969

Cùng nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

4. Ông Triệu Văn Đ; sinh năm 1997
5. Ông Đặng Văn K; sinh năm 1976
6. Ông Triệu Văn T2; sinh năm 1988

Cùng nơi cư trú: Xóm N1, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

7. Ông Nông Văn T3; sinh năm 1966
8. Ông Hoàng Văn Đ1; sinh năm 1990
9. Ông Long Văn D; sinh năm 1973

Cùng nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

10. Ông Đặng Văn C; sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

11. Ông Lục Hải D1; sinh năm 1992

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

12. Ông Hoàng Văn H2; sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

13. Ông Triệu Văn A; sinh năm 1974

Nơi cư trú: Xóm N2, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

(Người làm chứng Đặng Văn K có mặt; những người làm chứng còn lại đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 04/02/2023, tại xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an huyện Hoà An phối hợp với công an xã T, huyện Hoà An bắt quả tang đối tượng: Đặng Văn C (sinh năm: 1994, trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng); Lục Hải D1 (sinh năm: 1992, trú tại: Xóm Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Cao Bằng); Hoàng Văn Đ1 (sinh năm: 1990), Nông Văn T3 (sinh năm: 1966), Long Văn D (sinh năm: 1973), cùng trú tại: Xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Triệu Văn T2 (sinh năm: 1988), Đặng Văn K (sinh năm: 1976), Triệu Văn Đ (sinh năm: 1997), cùng trú tại: Xóm N1, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Hoàng Văn T (sinh năm: 1968, trú tại: Xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng); Triệu Văn A (sinh năm: 1974, trú tại: Xóm N2, xã T, huyện H, tỉnh Cao

Bằng); Hoàng Văn H2 (sinh năm: 1989, trú tại: Xóm T, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng); Nông Quốc V (sinh năm: 1990, trú tại: Xóm B, thị trấn T1, huyện T, tỉnh Lạng Sơn) đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi “Xóc đĩa”, mục đích được thua bằng tiền mặt.

Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng có liên quan và số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc; Còn bị cáo V đã trốn thoát khỏi hiện trường vụ án. Ngày 26/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà An quyết định truy nã đối với bị cáo V. Đến ngày 16/5/2023, bị cáo ra đầu thú và giao nộp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) đã sử dụng vào việc thuê xe ô tô, đồng thời khai nhận trước khi bỏ chạy đã bị thua hết số tiền đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Buổi chiều ngày 03/02/2023, bị cáo thuê xe ô tô của anh Trần Văn H (sinh năm: 1990, trú tại: Xóm C, xã C1, huyện T, tỉnh Lạng Sơn) đến nhà của Nông Nguyễn H1 (sinh năm: 1969, trú tại: Xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng) chơi. Bị cáo thỏa thuận thuê xe với H cả chiều đi và về. Đến thị trấn Đông Khê, Thạch An, Cao Bằng, bị cáo rủ C và D1 đi cùng. Buổi tối cùng ngày bị cáo, H1, C, D1, D, H2, T3 cùng nhau ăn cơm và uống rượu tại nhà của H1, về sau có thêm Đ1 và T đến. Trong lúc đang uống rượu, cả chín người cùng rủ nhau đến lán chăn nuôi của Triệu Bé V (sinh năm: 1990, trú tại: Xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa”. Lán do V và ông Triệu Bé T4 (sinh năm: 1960, trú tại: Xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng) cùng nhau xây dựng để chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, D một mình đi rủ thêm T2 và K cùng đánh bạc. K tự mình chuẩn bị 01 (Một) bát sứ màu trắng và 01 (Một) đĩa kim loại màu xanh để tham gia đánh bạc. Trên đường đi, K bảo T2 gọi điện thoại cho V đến mở cửa để vào lán chơi (Không nói là để đánh bạc). Lúc này, A và Đ gặp D, T2, K biết là sẽ đánh bạc nên đi cùng. D, T2, K, A và Đ đến nơi đợi một lúc thì V đến. Thấy K cầm bát, đĩa trên tay nên V biết mọi người vào lán mục đích để đánh bạc nhưng vẫn mở cửa để cho mọi người vào. Trong lúc đợi những người khác đến, mọi người bảo K cắt 04 (Bốn) hình tròn từ vỏ bao thuốc lá “Gold”, mỗi hình tròn có một mặt màu trắng và một mặt màu vàng để làm quân vị. Một lúc sau, nhóm người đi từ nhà H1 gồm: Bị cáo, H1, C, D1, H2, T3, Đ1, T vào đến lán cùng tham gia đánh bạc. Trước khi đánh bạc, bị cáo bảo với D1 là cùng nhau góp tiền để trả tiền thuê xe ô tô nên D1 đã đưa 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) cho bị cáo. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, D, T2, K, A, Đ, H1, bị cáo, C, D1, H2, T3, Đ1, T ngồi thành

vòng tròn cùng nhau đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền trong lán của Vĩ. Vị trí ngồi theo chiều quay kim đồng hồ (Từ phải qua trái theo chiều người chơi) thứ tự là: D, H2, A, Đ1, T2, Đ, K, H1, T, D1, C, T3, bị cáo V.

Tất cả cùng thống nhất cách đánh “Xóc đĩa” như sau: Sử dụng 01 (Một) chiếc bát, 01 (Một) chiếc đĩa, 04 (Bốn) quân vị hình tròn có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, cho 04 (Bốn) quân vị vào đĩa và lấy bát úp lại cho một người đứng ra “xóc”. Khi người cầm bát đĩa xóc quân vị (Còn gọi là người cầm cái), tất cả người chơi chọn “chẵn” hoặc “lẻ” và đặt cược tiền với nhau. Tỷ lệ đặt cược mỗi ván từ 10.000đ (Mười nghìn đồng) đến 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) (Tùy từng người chơi). Người chơi không bắt buộc đặt cược với người cầm cái, có thể đặt cược với những người cùng chơi khác. Người cầm cái chỉ có nhiệm vụ xóc quân vị, quá trình chơi có thể thay nhau. Người cầm cái mở bát ra kết quả là chẵn, người chơi nào đặt cửa chẵn sẽ thắng bằng số tiền đặt cược trước đó và người chơi nào đặt cửa lẻ sẽ bị thua và ngược lại. Cách tính kết quả: người cầm cái mở bát ra có 04 (Bốn) quân vị hoặc 02 (Hai) quân vị cùng màu quy định là “chẵn”, trường hợp có 03 (Ba) quân vị cùng màu và 01 (Một) quân vị khác màu là “lẻ”.

Trong lúc mọi người đang đánh bạc, V cũng đứng đó xem khoảng 15 phút thì đi về nhà. Lúc này, H đi từ ngoài vào lán. Thấy H, bị cáo lấy ra số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) từ tiền đang đánh bạc đưa cho H để trả tiền thuê xe. H cầm tiền rồi quay lại xe ô tô chờ bị cáo đánh bạc xong thì đưa về theo hợp đồng. Khoảng 30 phút sau, V quay lại lán, Đ, H1, H2, D, T3, C, D1, T tự nguyện lấy ra mỗi người 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) từ số tiền đang đánh bạc đưa cho V để trả tiền công mở cửa cho mọi người vào lán đánh bạc. V cầm lấy tiền và đứng xem một lúc mới đi về nhà. Trong nhóm có H1 đánh được vài ván rồi cũng đi về trước. Những người còn lại đánh bạc đến 00 giờ 15 phút, ngày 04/02/2023 thì bị Công an huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an xã T bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. D, T2, K, A, Đ, C, D1, H2, T3, Đ1, T khai nhận toàn bộ số tiền bị thu giữ và số tiền đưa cho V đều được sử dụng vào mục đích đánh bạc, số tiền 2.450.000đ (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc không xác định được là của ai nhưng đều khẳng định là tiền đánh bạc. Cùng ngày, H1 đã tự nguyện giao nộp 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) và khai nhận số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) đưa cho V, số tiền giao nộp được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSHA ngày 28 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Quốc V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Quốc V thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là sai, vi phạm pháp luật.

Tại lời khai và Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn H trình bày: Ngày 03/02/2023, tôi được bị cáo liên lạc thuê chỗ bị cáo đến xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng chơi. Sau đó bị cáo tham gia đánh bạc với một số người tại đó và thanh toán cho tôi số tiền mặt 1.000.000đ (Một triệu đồng) nói là tiền công của tôi chỗ bị cáo. Nay tôi không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường thiệt hại.

Lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa của người làm chứng Đặng Văn K cũng thừa nhận những nội dung bị cáo đã trình bày là chính xác.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Quốc V phạm tội “Đánh bạc”. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Nông Quốc V từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai năm triệu đồng); Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) mà bị cáo dùng để đánh bạc; Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị không xem xét; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nông Quốc V không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Trong thời gian từ 20 giờ ngày 03/02/2023 đến 00 giờ 15 phút ngày 04/02/2023 tại xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng bị cáo cùng với Triệu Văn Đ, Hoàng Văn T, Nông Văn T3, Hoàng Văn Đ1, Long Văn D, Đặng Văn C, Lục Hải D1, Hoàng Văn H2, Đặng Văn K, Triệu Văn A, Nông Nguyễn H1 và Triệu Văn T2 đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi “Xóc đĩa”, mục đích được thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 17.720.000đ (Mười bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố bị cáo Nông Quốc V về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Nông Quốc V đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết pháp luật nhưng đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, là một tệ nạn xã hội gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nghiêm trọng khác. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đồng thời, bị cáo có khả năng thi hành hình phạt tiền do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vẫn đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo riêng với bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với Triệu Văn Đ, Hoàng Văn T, Nông Văn T3, Hoàng Văn Đ1, Long Văn D, Đặng Văn C, Lục Hải D1, Hoàng Văn H2, Đặng Văn K, Triệu Văn A,

Nông Nguyễn H1 và Triệu Văn T2 là những người đã cùng bị cáo V đánh bạc; Triệu Bé V thực hiện hành vi Gá bạc, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã điều tra, truy tố trước và Toà án nhân dân huyện Hoà An đã tiến hành xét xử, xử phạt các bị cáo trên tại bản án số 24/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 về tội Đánh bạc và Gá bạc theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải của bản thân; Bị cáo tự đến đầu thú tại Cơ quan điều tra. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) bị cáo tự nguyện giao nộp; Căn cứ lời khai của bị cáo và quá trình điều tra xác định được số tiền này là tiền bị cáo đưa cho Trần Văn H là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại Iphone 6, màu hồng, đã qua sử dụng của bị cáo. Quá trình điều tra xác định được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần hoàn trả cho bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề ra xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo bị tuyên hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Quốc V phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nông Quốc V 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Xác nhận gia đình bị cáo đã thay bị cáo nộp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng theo Biên lai thu tiền số 0003662 ngày 06/6/2023.

Trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo nếu không bị tạm giam về tội khác.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) trong 01 (Một) phong bì dán kín, mặt trước có chữ AGRIBANK và ghi “Số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), vụ Nông Quốc V truy tố về tội Đánh bạc”. Mặt sau phong bì có đóng 04 dấu đỏ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hoà An và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Nông Quốc V 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, loại Iphone 6, màu hồng, đã qua sử dụng (Điện thoại không bật được nguồn, không kiểm tra được số imei).

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Quốc V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vi Khánh Dân